

Số: 198/2020/QĐST-HNGĐ

Q, ngày 24 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 198/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2020 về việc “*Tranh chấp hôn nhân gia đình*” giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị Th, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Khu phố B, phường Q, thị xã Q, Q.

Bị đơn: Anh Vũ Việt H, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Khu phố Bãi, phường Q, thị xã Q, Q.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 và 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị Th và anh Vũ Việt H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Phan Thị Th và anh Vũ Việt H không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung, công nợ: Chị Phan Thị Th và anh Vũ Việt H thỏa thuận chị Thuận và anh Hùng không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 6 và khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chị Phan Thị Thuận tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm chị Thuận đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0001911 ngày 07/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q, tỉnh Q. Chị Thuận được trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TX Q ;
- Chi cục THADS TX Q ;
- UBND phường Q ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Tố Nga